

PHONG CÁCH DIỄN ĐẠT CỦA HỒ CHÍ MINH VÀ VẬN DỤNG TRONG NGHIÊN CỨU KHOA HỌC HIỆN NAY

Lê Đức Thọ

Trường Cao đẳng Nghề Đà Nẵng

Email: ductho@danavtc.edu.vn

Ngày nhận bài: 18/8/2020; ngày hoàn thành phản biện: 31/8/2020; ngày duyệt đăng: 02/10/2020

TÓM TẮT

Bài viết nghiên cứu về đặc trưng trong phong cách diễn đạt Hồ Chí Minh; trong đó, phong cách diễn đạt Hồ Chí Minh thể hiện rất rõ tính độc đáo: gọn, rõ, hấp dẫn, đại chúng, nói đi đôi với làm. Trong cách nói và viết ấy, Người kết hợp hài hòa cái dân gian và cái bác học, cái cổ điển và cái hiện đại, giữa phong cách phương Đông và phong cách phương Tây. Vận dụng phong cách diễn đạt Hồ Chí Minh vào hoạt động nghiên cứu khoa học hiện nay, cần: Xác định rõ mục tiêu, đối tượng, nội dung và phương pháp nghiên cứu; cần rèn luyện phong cách nói tự tin, cô đọng và dễ hiểu; phong cách viết rõ ràng, trong sáng, có luận cứ, luận điểm chứng minh khi trình bày kết quả nghiên cứu; nhà khoa học phải thực sự cầu thị, lắng nghe và tiếp thu những ý kiến đóng góp của mọi người.

Từ khóa: Phong cách Hồ Chí Minh; phong cách diễn đạt; nghiên cứu khoa học.

1. MỞ ĐẦU

Hồ Chí Minh có phong cách diễn đạt độc đáo, vừa phản ánh nét tinh hoa bản sắc dân tộc Việt Nam, vừa mang tính đặc sắc của người trải nghiệm hoạt động trên nhiều lĩnh vực, cương vị công tác trong thời gian dài và không gian rộng lớn. Trong cuộc đời hoạt động của mình, Hồ Chí Minh luôn chú trọng phong cách diễn đạt, coi đó là công cụ đắc lực không thể thiếu để tuyên truyền, giác ngộ ý thức cách mạng, củng cố niềm tin và nâng cao nhận thức của cán bộ, đảng viên và quần chúng nhân dân. Việc nghiên cứu, học tập tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh nói chung và phong cách diễn đạt Hồ Chí Minh nói riêng là yêu cầu cần thiết hiện nay. Trong hoạt động nghiên cứu khoa học, khả năng diễn đạt là một trong những kỹ năng quan trọng mà mỗi nhà nghiên cứu phải không ngừng rèn luyện và hoàn thiện. Do đó, việc nghiên cứu về phong cách diễn đạt Hồ Chí Minh và vận dụng linh hoạt vào trong hoạt động nghiên cứu khoa học là việc làm cần thiết.

2. NỘI DUNG NGHIÊN CỨU

2.1. Phong cách diễn đạt Hồ Chí Minh

Phong cách diễn đạt Hồ Chí Minh có sự kết hợp hài hòa cái dân gian và cái bác học, cái cổ điển và cái hiện đại, giữa phong cách phương Đông và phong cách phương Tây. Từ đó, tạo thành sức cuốn hút mạnh mẽ đối với người nghe, người đọc, dù đối tượng đó là nông dân, công nhân, những người lao động bình thường ít học hay mù chữ, đến những trí thức, bác học, văn nghệ sỹ, chính khách, những người đứng đầu các nhà nước, các đảng phái, các tôn giáo... đều có thể cảm nhận một cách gần gũi, sâu sắc, uyên thâm. Phong cách diễn đạt của Hồ Chí Minh thể hiện rõ qua các bài nói, bài viết trong suốt cuộc đời hoạt động cách mạng của mình.

Trong phong cách diễn đạt Hồ Chí Minh, nói và viết không phải đơn thuần chỉ là một hành động thông tin mà chủ yếu là một quá trình tác động lên người nghe, người đọc, nhằm thuyết phục, cảm hóa, nâng cao nhận thức, thay đổi quan niệm và hành vi, hướng mọi người vào các hoạt động thực tiễn cách mạng, phù hợp xu hướng tiến bộ của xã hội, của thời đại. Hồ Chí Minh không chỉ là một lãnh tụ thiên tài, mà còn là người thầy của nền báo chí cách mạng Việt Nam, Người đã viết hàng ngàn bài báo, bằng nhiều thứ tiếng Việt, Pháp, Nga, Trung..., với nhiều bút danh khác nhau. Người đã có hơn 10 năm lao động, hoạt động, học tập ở các nước Âu – Mỹ nên Người rất am hiểu văn hóa và phong cách diễn đạt của ngôn ngữ phương Tây, nhưng khi nói và viết trước đồng bào trong nước thì cách diễn đạt của Người lại rất Việt Nam. Có thể nêu ra những đặc trưng trong phong cách diễn đạt Hồ Chí Minh như sau:

Một là, trong khi nói và viết, Hồ Chí Minh luôn xác định rõ chủ đề, đối tượng, mục đích, nội dung, phương pháp của việc nói và viết để từ đó lựa chọn cách nói, cách viết cho phù hợp. Cách diễn đạt của Người phù hợp với trình độ nhận thức, sự hiểu biết và cách suy nghĩ của từng đối tượng người đọc, người nghe. Trong hoạt động chính trị, để diễn đạt tư tưởng qua nói và viết, Hồ Chí Minh sử dụng rất nhiều hình thức như: Văn chính luận, thư, lời kêu gọi, thơ, truyện, bài báo... Với mỗi cương vị, mục đích và với đối tượng cần truyền đạt, từ công nhân, nông dân, quần chúng lao động cho đến các trí thức, bạn bè quốc tế, các chính trị gia, người đứng đầu nhà nước,... Người đều có cách nói, viết phù hợp với từng hoàn cảnh, đối tượng. Người luôn xác định rõ nội dung, nghĩa là xác định rõ sẽ nói, viết cái gì? Xác định đúng đối tượng, nghĩa là nói và viết cho ai? Xác định rõ phương pháp sử dụng, nghĩa là nói, viết như thế nào? Xác định được đúng những nội dung trên mới đem lại hiệu quả trong cách nói và viết một cách logic, khoa học, dễ thuyết phục người nghe. Người nhấn mạnh: Trước hết là cần phải tránh cái lối viết “rau muống” nghĩa là lằng nhằng “trường giang đại hải”, làm cho người xem như là “chất chặt vào rừng xanh” [4, tr.207].

Hai là, diễn đạt ngắn gọn, rõ ràng, mạch lạc, có mục đích, có ý nghĩa thể hiện đầy đủ nội dung cần truyền tải. Đây là một đặc trưng rất nổi bật trong cách nói, cách viết của Hồ Chí Minh, “ngắn gọn có nghĩa là gọn gàng, rõ ràng, có đầu, có đuôi, có nội dung thiết thực, thấm thía, chắc chắn”. Ngắn gọn trong cách nói, cách viết của Chủ tịch Hồ Chí Minh là cô đọng, hàm súc, ý nhiều lời ít, không thừa lời, thừa chữ. Đồng thời, nói, viết ngắn gọn đi liền với chống thói ba hoa, dài dòng, rỗng tuếch và độ dài hay ngắn của bài nói, bài viết tùy thuộc vào nội dung, thời gian nhưng phải làm rõ được vấn đề, chủ đề mà quần chúng đang quan tâm.

Hai là, diễn đạt phải trong sáng, giản dị, dễ hiểu, dễ nhớ và dễ làm. Toàn bộ các bài nói, bài viết của Chủ tịch Hồ Chí Minh đều rất trong sáng về ý tưởng và văn phong, giản dị trong cách trình bày và dễ hiểu với người nghe, người đọc. Tư tưởng Hồ Chí Minh đến với mọi người bằng những ngôn từ quen thuộc - dù đó là những vấn đề của cuộc sống hàng ngày hay những vấn đề lớn của đất nước, của thời đại. Với nhiều đối tượng và trình độ khác nhau cần lựa chọn từ ngữ và cách diễn đạt dễ hiểu, phù hợp để người nghe và người đọc có thể hiểu và đồng tình. Chính vì vậy phải tránh sử dụng những từ ngữ trừu tượng, khó hiểu. Nhưng nếu chỉ ngắn gọn, dễ hiểu thôi chưa đủ mà còn phải dễ nhớ, dễ thuộc. Có dễ nhớ mới dễ dàng truyền tai nhau để cùng nghe. Người chỉ rõ: “Mình viết ra cốt là để giáo dục, cổ động; nếu người xem mà không nhớ được, không hiểu được, là viết không đúng, nhằm không đúng mục đích. Mà muốn cho người xem hiểu được, nhớ được, làm được, thì phải viết cho đúng trình độ của người xem, viết rõ ràng, gọn gàng, chớ dùng chữ nhiều” [3, tr.346].

Ba là, diễn đạt chân thực, không được nói ẩu, không ba hoa. Đây là một trong những đặc trưng của phong cách nhà chính trị Hồ Chí Minh. Các bài viết, bài nói của Hồ Chí Minh đều phản ánh rất chân thực các sự kiện mà Người nói đến. Từ những bài viết tố cáo tội ác của chủ nghĩa thực dân, đế quốc đến những bài viết cổ động tinh thần chiến đấu, sản xuất, Người đều có tư liệu cụ thể, xác thực. Người luôn dạy, mỗi người cán bộ khi viết cần bảo đảm tính chân thực, biết cái gì thì viết cái đó “có đúng nói đúng, có sai nói sai” [5, tr.144]. Hồ Chí Minh khẳng định: “Chưa điều tra, chưa nghiên cứu, chưa biết rõ, chớ nói, chớ viết” [3, tr.342]. Người phê phán thói “ba hoa”, “thường nói một chiều và đôi khi thổi phồng các thành tích, mà ít hoặc không nói đúng mức đến khó khăn và khuyết điểm của ta” [3, tr.273]. Người phê bình những cán bộ “chỉ viết cái tốt mà giấu cái xấu” [4, tr.207], không dám phê bình và tự phê bình, không dám nhìn vào sự thật... Qua đó, Người chỉ rõ, trong khi nói, viết: “Nêu cái hay, cái tốt, thì phải có chừng mực, chớ phóng đại. Có thể nào nói thế ấy” [6, tr.464]. Lối diễn đạt chân thực giúp những bài nói, viết của Hồ Chí Minh có sức thuyết phục cao với người đọc, đi vào lòng quần chúng nhân dân và bạn bè tiến bộ trên khắp thế giới. Điều đó làm nên tư cách một lãnh tụ chính trị Hồ Chí Minh chính nghĩa, luôn đứng về lẽ phải.

Bốn là, diễn đạt sinh động, gắn với những hình ảnh ví von, so sánh cụ thể. Trên cơ sở thống nhất về mục đích nói và viết, phong cách của Người biến hóa vô cùng sinh

động, khi cụ thể, trực quan, khi hết sức kiệm lời mà mỗi câu từ lại mang sức nặng của một tuyên ngôn: “Không có gì quý hơn độc lập, tự do”; lúc đanh thép, kiên quyết, lại có khi hồn hậu, khiêm nhường và cũng không kém phần hài hước, ý nhị. Người dạy: “Mỗi tư tưởng, mỗi câu nói, mỗi chữ viết, phải tỏ rõ cái tư tưởng và lòng ước ao của quần chúng” [1, tr.345]. Chẳng hạn, Người dùng hình ảnh “con đũa hai vôi” để nói về bản chất của chủ nghĩa đế quốc, ví “lý luận cũng như cái tên (hoặc viên đạn). Thực hành cũng như cái đích để bắn” [3, tr.275]. “Có kinh nghiệm mà không có lý luận, cũng như một mắt sáng một mắt mờ” [3, tr.274].

Năm là, diễn đạt gần gũi với cách nghĩ của quần chúng. Hồ Chí Minh là người rất trân trọng truyền thống văn hóa tốt đẹp của dân tộc Việt Nam và các nước trên thế giới. Người sử dụng rất thuần thục vốn dân ca, tục ngữ, yêu các làn điệu dân ca, hò vè, ví dặm của quê hương. Với đối tượng là quảng đại quần chúng, phương châm nói và viết của Hồ Chí Minh là: “Phải học cách nói, tiếng nói của quần chúng” [4, tr.208]. Khi nói và viết, Hồ Chí Minh thường kết hợp với kể chuyện, đan xen những câu thơ, ca dao có vần điệu, làm cho bài nói, bài viết trở nên sinh động, gần gũi với lối cảm, lối nghĩ của quần chúng. Người sử dụng rất nhiều ngoại ngữ và chú trọng chất lượng tinh hoa văn hóa nhân loại để làm giàu cho văn hóa Việt Nam. Người trân trọng, giữ gìn và đề cao tiếng Việt và khẳng định: “Tiếng nói là thứ của cải vô cùng lâu đời và vô cùng quý báu của dân tộc. Chúng ta phải giữ gìn nó, quý trọng nó, làm cho nó phổ biến ngày càng rộng khắp. Của mình có mà không dùng, lại đi mượn của nước ngoài, đó chẳng phải là đầu óc quen ỷ lại hay sao?” [6, tr.465]. Vì vậy, phải giữ gìn sự trong sáng của tiếng Việt, bảo vệ, phát triển tiếng nói của dân tộc, chống lại thói sinh dùng chữ nước ngoài, lại dùng sai theo kiểu dốt hay nói chữ thì cái hại lại càng to.

Sáu là, diễn đạt gắn với những hành động thiết thực, nói đi đôi với làm và nêu gương sáng về đạo đức. Trong phong cách diễn đạt của nhà chính trị Hồ Chí Minh, “nói đi đôi với làm” không chỉ là nguyên tắc đạo đức, phương châm hoạt động chính trị mà còn là biểu hiện sinh động cụ thể giữa ngôn ngữ nói, viết với hành động. Ở Hồ Chí Minh, lời nói đi đôi với việc làm diễn đạt tư tưởng của Người, nói là để mà làm, làm phải đúng như điều đã nghĩ, đã nói. Người thường nói ít nhưng làm nhiều, có những vấn đề đạo đức, Người không nói mà chỉ làm. Người dạy: “Cần phải óc nghĩ, mắt trông, tai nghe, chân đi, miệng nói, tay làm. Chứ không phải chỉ nói suông, chỉ ngồi viết mệnh lệnh ... phải thật thà nhúng tay vào việc” [3, tr.209]. Hồ Chí Minh tâm niệm “một tấm gương sống còn có giá trị hơn một trăm bài diễn văn tuyên truyền” [2, tr.187]. Lấy bản thân để tuyên truyền, giáo dục, làm gương cho quần chúng noi theo là điểm đặc sắc, thể hiện sự thống nhất giữa tư tưởng và hành động, giữa lý luận và thực tiễn, giữa tư tưởng đạo đức và hành vi đạo đức của Hồ Chí Minh. Đó là phong cách diễn đạt thông qua hành động rất hiệu quả của Người, có sức giáo dục và ảnh hưởng sâu, rộng đến quần chúng nhân dân.

Tóm lại, phong cách diễn đạt Hồ Chí Minh vừa ngắn gọn, cô đọng, giản dị, dễ hiểu vừa luôn luôn biến hóa, nhất quán mà đa dạng: đánh thép khi tố cáo, sôi nổi khi tranh luận, thiết tha trong kêu gọi, ân cần trong giảng giải,... Phong cách diễn đạt của Người đã vượt qua giới hạn của sử dụng ngôn ngữ thông thường và trở thành nghệ thuật giàu khả năng chinh phục, thấm sâu vào tâm hồn mỗi người dân Việt Nam. Trong giai đoạn hiện nay, phong cách diễn đạt của Hồ Chí Minh vẫn còn nguyên giá trị thực tiễn, vẫn là những bài học quý giá đối với tất cả mọi người, nhất là những người trực tiếp làm công tác nghiên cứu, thông tin, tuyên truyền, giáo dục lý luận cho đại chúng, trong đó có đội ngũ nhà khoa học nước nhà.

2.2. Vận dụng phong cách diễn đạt Hồ Chí Minh trong hoạt động nghiên cứu khoa học hiện nay

Trong hoạt động nghiên cứu khoa học, phong cách diễn đạt quyết định rất lớn đến thành công của một nhà nghiên cứu. Khi thực hiện một đề tài nghiên cứu khoa học, phong cách diễn đạt quyết định đến phần lớn kết quả nghiên cứu khoa học, từ việc nêu lên ý tưởng, xây dựng thuyết minh cho đến viết báo cáo tổng hợp. Bên cạnh những kết quả, hoạt động nghiên cứu khoa học ở nước ta hiện nay còn nhiều hạn chế, tồn tại: đề tài quá cũ, không còn phù hợp với thực tiễn hay trong quá trình nghiên cứu khoa học không có sự điều tra, khảo sát, so sánh, đối chiếu. Một số cán bộ nghiên cứu còn hạn chế trong việc trình bày một đề cương nghiên cứu cả về phương diện nói và viết. Vì vậy, việc hình thành phong cách diễn đạt khoa học như Chủ tịch Hồ Chí Minh là hết sức quan trọng nhằm khắc phục những hạn chế nêu trên.

Việc hình thành phong cách nói và viết theo phong cách diễn đạt Hồ Chí Minh cho đội ngũ nhà khoa học cần lưu ý:

Cần xác định rõ mục tiêu, đối tượng, nội dung và phương pháp nghiên cứu.

Để thực hiện một đề tài nghiên cứu khoa học, trước tiên chúng ta cũng cần xác định mục tiêu, nội dung, phương pháp nghiên cứu. Hồ Chí Minh đã từng nói: Viết và nói để làm gì? (mục tiêu); Viết và nói cho ai, nói về cái gì? (đối tượng); Viết và nói cái gì? (nội dung); Viết và nói như thế nào? (phương pháp). Xác định đúng được điều này sẽ làm cho nghiên cứu khoa học khi triển khai được tiến hành thuận lợi hơn, tránh sự lúng túng hoặc đi chệch hướng nghiên cứu. Trước khi tiến hành nghiên cứu thường phải xây dựng thuyết minh đề cương và có thành lập hội đồng góp ý đề cương đề tài, mục đích của việc góp ý đề cương cũng tập trung vào những từ khóa này, đó là tính cấp thiết của một nghiên cứu khoa học, mục tiêu nghiên cứu, nội dung, phương pháp nghiên cứu.

Cần rèn luyện phong cách nói tự tin, cô đọng và dễ hiểu; phong cách viết rõ ràng, trong sáng, có luận cứ luận điểm chứng minh khi trình bày kết quả nghiên cứu.

Thuyết trình như thế nào để những người tham dự có thể hiểu, lĩnh hội và phát hiện ra những điểm mới để từ đó tiếp thu kết quả nghiên cứu là việc mà một nhà nghiên cứu phải rèn luyện để có được. Phong cách diễn đạt tốt có thể khiến ý tưởng nghiên cứu được thông qua, nghiên cứu đó được triển khai. Những người tham gia hội thảo, tọa đàm khoa học thường là các nhà khoa học, các nhà lãnh đạo quản lý,... do đó, phong cách diễn đạt cần tự tin, lưu loát, có điểm nhấn chứ không trình bày một cách dài dòng, sử dụng ngôn ngữ nói dễ hiểu, cô đọng, dễ tiếp thu và đi vào lòng người.

Việc nghe trình bày báo cáo khoa học có khi chỉ vài người tham dự nhưng có khi lên đến hàng trăm người tham dự, do đó, việc rèn luyện kỹ năng trình bày trước đám đông rất quan trọng đối với nhà khoa học. Trong quá trình trình bày bằng ngôn ngữ nói phải thanh, cường độ nói vừa phải nhằm tạo sự hấp dẫn, gây ấn tượng bằng giọng nói, điệu bộ, ngôn ngữ. Giọng nói phải rõ ràng, mạch lạc, hết sức tránh lối nói đều đều. Giọng nói, âm lượng thay đổi theo nội dung, nhấn mạnh vào những điểm quan trọng. Nói đủ, không dài dòng “lời ít, ý nhiều”, tuân thủ thời gian mà ban tổ chức quy định. Việc sử dụng hợp lý, chính xác ý từ, hình ảnh minh chứng đi kèm là rất quan trọng đối với việc trình bày các báo cáo khoa học.

Khi viết công trình nghiên cứu khoa học đòi hỏi cần phải chuyên tài rõ mục đích, mục tiêu nghiên cứu, những nội dung nghiên cứu cụ thể, với các phương pháp sử dụng phù hợp. Phải rèn luyện lối viết logic, chặt chẽ có cấu trúc mở đầu, giải quyết vấn đề (nội dung) và kết luận, kể cả ở các chương, mục của một đề tài nghiên cứu khoa học.

Khi viết kết quả nghiên cứu cần phải trình bày theo logic khoa học với lập luận luận điểm, luận cứ, luận chứng rõ ràng, chính xác, cụ thể, khách quan, lý luận phải gắn liền với những vấn đề thực tế (thu thập được kết quả điều tra, khảo sát tại địa bàn nghiên cứu) và phải có giá trị thực tiễn. Không đưa ra những kết luận mang tính chủ quan của nhà nghiên cứu mà cần dựa trên kết quả thu thập thông tin tại địa bàn nghiên cứu cụ thể, từ đó mới đưa ra kết luận. Cần dùng từ ngữ diễn đạt khoa học trong sáng, súc tích, dễ hiểu, không dùng câu, từ tối nghĩa và đảm bảo hàm lượng thông tin khoa học cao. Tránh viết quá dài dòng trong một nghiên cứu, đặc biệt ở các bài tạp chí mà cần viết một cách cô đọng nhất là kết quả nghiên cứu của mình. Đây là một trong những kỹ năng khó, do đó, cần rèn luyện theo thời gian mới có thể thực hiện được.

Nhà khoa học phải thực sự cầu thị, lắng nghe và tiếp thu những ý kiến đóng góp của mọi người.

Trong quá trình nghiên cứu, những bài thuyết trình, bài viết của cá nhân (hoặc nhóm) thường xuyên nhận được những ý kiến đóng góp của đồng nghiệp, các bậc tiền bối đi trước thông qua hội đồng nghiệm thu hoặc góp ý trực tiếp nhằm giúp chúng ta hoàn thiện cá nhân hơn. Do đó, nhà nghiên cứu cần có tính cầu thị, ham học hỏi và

thực sự lắng nghe, tiếp thu ý kiến góp ý của mọi người để hoàn thiện kỹ năng nói và viết. Chẳng hạn, khi nhà nghiên cứu gửi một bài báo khoa học cho một tạp chí khoa học bất kỳ, các tạp chí thường có ban biên tập nhằm chỉnh sửa lỗi câu từ, lỗi form,... cho các tác giả khi họ gửi bài. Những lỗi về diễn đạt thường được ban biên tập các tạp chí khoa học chỉnh sửa tỉ mỉ khiến cho bài báo trở nên hoàn chỉnh, khúc chiết, ngữ nghĩa trở nên sắc sảo hơn, đôi khi trong câu chỉ sửa một từ đã khiến câu văn trở nên hay hơn rất nhiều.

3. KẾT LUẬN

Những lời khuyên và chỉ bảo của Chủ tịch Hồ Chí Minh cũng như phong cách nói và viết đã vượt qua giới hạn của kỹ năng sử dụng ngôn ngữ đơn thuần, trở thành một nghệ thuật giàu khả năng chinh phục, thấm sâu vào lòng người đọc, người nghe. Đây chính là những bài học quý báu mà Người đã để lại cho các thế hệ những người làm công tác tư tưởng. Vì vậy, tìm hiểu học tập phong cách diễn đạt của Chủ tịch Hồ Chí Minh sẽ giúp cho chúng ta nâng cao trình độ diễn đạt, hoàn thiện kỹ năng giao tiếp, góp phần hoàn thành tốt nhiệm vụ mà Đảng và nhân dân giao phó, xứng đáng là công bộc tận tụy của nhân dân như Người mong muốn. Trong nghiên cứu khoa học, phong cách diễn đạt quyết định rất lớn đến thành công của một nhà khoa học. Do đó, việc đẩy mạnh vận dụng phong cách diễn đạt Hồ Chí Minh là hoạt động thường xuyên, liên tục của mỗi nhà khoa học. Trong quá trình đó, cần lưu ý phải vận dụng linh hoạt, sáng tạo, đổi mới, tránh rập khuôn, máy móc; việc vận dụng phải phù hợp trong bối cảnh mới, bối cảnh cách mạng công nghiệp 4.0, như vậy mới vận dụng tinh thần biện chứng trong phong cách diễn đạt Hồ Chí Minh.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

- [1]. Hồ Chí Minh (2011). *Toàn tập*, tập 3, Nxb. Chính trị Quốc gia sự thật, Hà Nội.
- [2]. Hồ Chí Minh (2011). *Toàn tập*, tập 4, Nxb. Chính trị Quốc gia sự thật, Hà Nội.
- [3]. Hồ Chí Minh (2011). *Toàn tập*, tập 5, Nxb. Chính trị Quốc gia sự thật, Hà Nội.
- [4]. Hồ Chí Minh (2011). *Toàn tập*, tập 8, Nxb. Chính trị Quốc gia sự thật, Hà Nội.
- [5]. Hồ Chí Minh (2011). *Toàn tập*, tập 12, Nxb. Chính trị Quốc gia sự thật, Hà Nội.
- [6]. Hồ Chí Minh (2011). *Toàn tập*, tập 13, Nxb. Chính trị Quốc gia sự thật, Hà Nội.

HO CHI MINH'S EXPRESSION STYLE AND APPLICATION IN CURRENT SCIENTIFIC RESEARCH

Le Duc Tho

Danang Vocational Training College

Email: ductho@danavtc.edu.vn

ABSTRACT

Ho Chi Minh's unique style of expression is indicated clearly in the articles thanks to the coherence, transparency, attraction, publicity and talk with action. In his way of speaking and writing, he harmoniously combined the folk and the intellect, the classical and the modern, the Eastern and Western styles. To apply Ho Chi Minh's expression style to current scientific research activities, it is necessary to clearly define research objectives, subjects, contents and methodology; to practice confident, cohesive and understandable speaking discourse; to familiarize the clear, transparent and coherent writing style and to have evidence for research results; scientists have to listen and receive the comments from everyone.

Keywords: Ho Chi Minh's style; style of expression; scientific research.



Lê Đức Thọ sinh ngày 23/5/1985 tại Quảng Bình. Ông nhận bằng Cử nhân năm 2008 tại Trường Đại học Sư phạm, Đại học Đà Nẵng và bằng Thạc sĩ Triết học năm 2014 tại Đại học Đà Nẵng. Hiện ông đang công tác tại Khoa Cơ bản, Trường Cao đẳng Nghề Đà Nẵng.

Lĩnh vực nghiên cứu: Triết học Hồ Chí Minh, Lịch sử tư tưởng Việt Nam, giáo dục chính trị.